**THÔNG TIN TRỌNG TÀI VIÊN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐÀO NGỌC CHUYỀN** | |  |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-calendar-100.png | Năm sinh: 1965 |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-briefcase-100.png | Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty luật TNHH Đào và Đồng nghiệp (Dao  & Brothers Law Firm) |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-open-envelope-100.png | Email: chuyen.dn@dao-lawfirm.com |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-idea-100.png | Lĩnh vực hoạt động: Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Thuế, Hải quan |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-subtitles-100.png | Ngôn ngữ: Tiếng Anh |

|  |  |
| --- | --- |
| **Học vấn** | |
| 1987 | Cử nhân Luật Kinh tế, Đại học Luật Hà Nội |
| 1998 | Cử nhân kế toán, Học viện Ngân hàng |
| 2004 | Thạc sĩ Kinh tế Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng |
| 2011 | Tiến sĩ Kinh tế Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng |
| **Kinh nghiệm** | |
| 1990 – 1992 | Thanh tra viên, Thanh tra sở Công nghiệp Vĩnh Phú, tỉnh Vĩnh Phú |
| 1993 – 1995 | Kiểm soát viên, Chi nhánh Ngân hàng Công thương tỉnh Vĩnh Phú |
| 1995 – 2000 | Chuyên viên, Phòng pháp chế, Ban Kiểm tra kiểm toán nội bộ |
| 2001 – 2004 | Thư ký Hội đồng quản trị, Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) |
| 2005 – 2007 | Phó Ban, Ban Quản lý nợ có vấn đề, Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) |
| 2007 – 2008 | Phó Giám đốc, Ban Quản lý nợ có vấn đề, Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank) |
| 2002 – 2011 | Trưởng văn phòng, Văn phòng Luật sư Đào và Đồng nghiệp - Đoàn Luật sư TP Hà Nội |
| 2011 – nay | Giám đốc, Công ty Luật TNHH Đào và Đồng nghiệp - Đoàn Luật sư TP Hà Nội |
| **Chức vụ** | |
| 1994 – 2001 | * Luật sư, Đoàn Luật sư Vĩnh Phú |
| 2013 – nay | * Phó Chủ nhiệm, Đoàn Luật sư Hà Nội |
| 2007 – nay | * Trọng tài viên, Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam |
| 2010 – 2013 | * Ủy viên, Uỷ ban Đào tạo Liên đoàn luật sư Việt Nam |
| 2015 – nay | * Giám đốc, Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ Luật sư – Liên đoàn Luật sư Việt Nam |
| **Bằng cấp/chứng chỉ** | |
| 1987 | Cử nhân Luật Kinh tế, Đại học Luật Hà Nội |
| 1998 | Cử nhân kế toán, Học viện Ngân hàng |
| 2004 | Thạc sĩ Kinh tế Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng |
| 2011 | Tiến sĩ Kinh tế Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng |